

MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA VÀ NÂNG TẦM VĂN HÓA VIỆT NAM

ĐẶNG THỊ MINH NGUYỆT*

Hệ thống các quan điểm lý luận về văn hóa trong tư tưởng Hồ Chí Minh là kết tinh những giá trị văn hóa Đông và Tây, truyền thống và hiện đại, dân tộc và quốc tế; là nhân cách, bản lĩnh văn hóa của một nhà văn hóa kiệt xuất; là sự vận dụng sáng tạo những lý luận về văn hóa của chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Tư tưởng của Người về văn hóa dẫn dắt, định hướng việc xây dựng, phát triển, nâng cao tầm vóc nền văn hóa Việt Nam.

VIỆT NAM là quốc gia có nền văn hóa lâu đời với lịch sử hàng nghìn năm văn hiến; là nơi sinh ra nhiều danh nhân văn hóa. Trong các danh nhân ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng, nhà văn hóa vĩ đại nhất của Việt Nam trong thời đại ngày nay. Người là danh nhân văn hóa thế giới, có tầm ảnh hưởng sâu sắc không chỉ đối với sự phát triển của văn hóa dân tộc, mà còn đối với sự phát triển của nền văn hóa thế giới, văn hóa tương lai của nhân loại. Trong kho tàng tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống quan điểm về văn hóa là viên ngọc sáng lấp lánh, có vị trí quan trọng, hàm chứa những giá trị to lớn đối với sự phát triển và nâng cao tầm vóc của nền văn hóa Việt Nam.

Quan điểm về vị trí, vai trò của văn hóa

Từ những cơ sở khách quan, khoa học, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã sớm đưa ra khái niệm văn hóa, quan điểm xây

dựng nền văn hóa dân tộc. Người đúc kết nội hàm khái niệm văn hóa như sau: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”⁽¹⁾. Khái niệm văn hóa mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra đã khái quát nội dung rộng nhất của phạm trù văn hóa, bao hàm các hoạt động vật chất và tinh thần của con người cùng với các giá trị mà

* TS, Học viện Chính trị Khu vực II

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 3, tr. 458

con người sáng tạo ra; đồng thời, khái niệm văn hóa của Người cũng chỉ ra nhu cầu sinh tồn của con người với tư cách chủ thể hoạt động của đời sống xã hội chính là nguồn gốc, động lực sâu xa của văn hóa.

Về vị trí, vai trò của văn hóa, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa đứng ngang hàng với các lĩnh vực hoạt động khác của xã hội: “Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa”⁽²⁾. Quan trọng hơn nữa, Người đã chỉ ra mối quan hệ chặt chẽ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác. Văn hóa không thể đứng ngoài “mà phải ở trong kinh tế và chính trị” và ngược lại kinh tế, chính trị cũng nằm “trong văn hóa”. Đời sống xã hội được xây dựng, kết cấu đan cài từ bốn lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; trong đó, văn hóa là nền tảng tinh thần của đời sống xã hội, là lĩnh vực thuộc về kiến trúc thượng tầng của xã hội. Từ đó, một trong những vấn đề cơ bản, hệ trọng đặt ra là phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa lĩnh vực văn hóa với chính trị, kinh tế, xã hội.

Về mối quan hệ giữa văn hóa với chính trị, xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: văn hóa phải phục vụ nhiệm vụ chính trị và ở trong chính trị; chỉ khi chính trị, xã hội được giải phóng thì văn hóa mới được giải phóng; chính trị mở đường cho văn hóa phát triển, để văn hóa phát triển tự do, phải làm cách mạng chính trị trước. “Xã hội thế nào, văn nghệ thế ấy... dưới chế độ thực dân và phong kiến, nhân dân ta bị nô lệ, thì văn nghệ cũng bị nô lệ, bị tòi tàn, không thể phát triển được”⁽³⁾. Văn hóa phải tham gia vào nhiệm vụ chính trị tức là tham gia vào các hoạt động cách mạng, tham gia kháng chiến

và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Văn hóa tham gia kháng chiến tức là văn hóa không đứng ngoài mà ở trong cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc và cuộc kháng chiến trở thành cuộc kháng chiến có văn hóa.

Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, thực hiện cách mạng trên lĩnh vực văn hóa là một nhiệm vụ rất quan trọng. Mặt trận văn hóa, văn nghệ không chỉ diễn ra trong chống giặc ngoại xâm, mà còn cả ở công cuộc rất khó khăn, phức tạp là chống giặc nội xâm, “giặc ở trong lòng”, chủ nghĩa cá nhân với những biểu hiện như tham ô, nhũng nhiễu, lãng phí, lười biếng, quan liêu... Vì thế, mối quan hệ giữa chính trị và văn hóa trong cách mạng xã hội chủ nghĩa thể hiện càng sâu sắc hơn, hai lĩnh vực phải được tiến hành cùng lúc, thúc đẩy nhau cùng phát triển.

Đối với mối quan hệ giữa văn hóa và kinh tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra rằng: “Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hóa. Vì sao không nói phát triển văn hóa và kinh tế? Tục ngữ ta có câu: Có thực mới vực được đạo; vì thế kinh tế phải đi trước”⁽⁴⁾. Quan điểm của Người chỉ rõ kinh tế chính là cơ sở của văn hóa; do đó, kinh tế phải đi trước một bước, phải chú trọng xây dựng kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng để có điều kiện xây dựng và phát triển văn hóa.

Văn hóa thuộc kiến trúc thượng tầng, vì thế phải dựa trên sự kiến thiết, phát triển của cơ sở hạ tầng của xã hội thì mới kiến thiết được và có đủ điều kiện để phát triển

(2) Hồ Chí Minh: *Về văn hóa*, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Hà Nội, 1997, tr. 11

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 9, tr. 231

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 12, tr. 470

văn hóa. Đồng thời, đứng trên lập trường của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Trình độ văn hóa của nhân dân nâng cao sẽ giúp chúng ta đẩy mạnh công cuộc khôi phục kinh tế, phát triển dân chủ. Nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân cũng là một việc cần thiết để xây dựng nước ta thành một nước hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”⁽⁵⁾. Quan điểm này của Người khẳng định rằng văn hóa có tính tích cực, chủ động, là động lực của kinh tế và chính trị, vì thế văn hóa phải ở trong kinh tế, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế.

Những luận điểm toàn diện và sâu sắc này của Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt nền móng cho quan điểm hiện nay của Đảng ta; khẳng định xuyên suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, đất nước, nhân dân, chủ trương của Đảng ta luôn nhất quán là: tăng trưởng kinh tế không phải là mục tiêu duy nhất, tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với phát triển văn hóa, giữ gìn bản sắc tốt đẹp của văn hóa dân tộc và giải quyết những vấn đề an sinh xã hội; văn hóa là nguồn lực, động lực của phát triển. “*Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội vừa là mục tiêu, vừa là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng để phát triển đất nước, xác định phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội là một định hướng căn bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, thể hiện tính ưu việt của chế độ ta*”⁽⁶⁾.

Phát triển nền văn hóa lên tầm cao mới

Quan điểm nổi bật của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa là: Người đã khẳng định văn hóa là động lực, là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng. Người nêu rõ yêu cầu

văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi; đem văn hóa lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ,... Văn hóa tạo sức mạnh vật chất, tinh thần thắng ngoại xâm theo tinh thần văn minh thắng bạo tàn. Nếu kinh tế nâng cao đời sống vật chất, thì văn hóa có tác dụng nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

Cống hiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong phát triển, nâng tầm văn hóa Việt Nam còn thể hiện trong việc Người đưa ra quan điểm về xây dựng một nền văn hóa mới với 5 điểm lớn định hướng cho việc xây dựng nền văn hóa dân tộc: “1- Xây dựng tâm lý: tinh thần độc lập tự cường. 2- Xây dựng luân lý: biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng. 3- Xây dựng xã hội: mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội. 4- Xây dựng chính trị: dân quyền. 5- Xây dựng kinh tế”⁽⁷⁾.

Để thay thế văn hóa nô dịch của chủ nghĩa thực dân, điều quan trọng nhất là phải xây dựng một nền văn hóa mới cách mạng. Nền văn hóa mới đó phát triển với ba tính chất: dân tộc, khoa học, đại chúng. Xây dựng nền văn hóa mới trên một số lĩnh vực cụ thể, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên một số yêu cầu nổi bật sau:

Một là, về giáo dục, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, việc xây dựng nền giáo dục mới phải được coi là nhiệm vụ cấp bách, có ý nghĩa chiến lược, cơ bản, lâu dài, có tác dụng

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 10, tr. 458 - 459

(6) Nguyễn Phú Trọng: “Ra sức xây dựng, giữ gìn và phát huy những giá trị đặc sắc của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, *Tạp chí Cộng sản*, số 979, tháng 12-2021, tr. 7

(7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, t. 3, tr. 458

“làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập”⁽⁸⁾. Do đó, điều quan trọng trước tiên ngay sau khi nước nhà vừa giành được độc lập là phải mở ngay chiến dịch chống “giặc dốt”. Người xác định mục tiêu của giáo dục là thực hiện ba chức năng của văn hóa bằng giáo dục: dạy và học để bồi dưỡng lý tưởng đúng đắn và tình cảm cao đẹp; mở mang dân trí; bồi dưỡng những phẩm chất và phong cách tốt đẹp... Những quan điểm của Hồ Chí Minh về giáo dục là định hướng cho việc xây dựng nền giáo dục mới phát triển đúng đắn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và góp phần quan trọng vào quá trình đấu tranh thống nhất nước nhà.

Hai là, về văn hóa - văn nghệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra các quan điểm cơ bản định hướng cho việc xây dựng nền văn nghệ cách mạng: Văn hóa, văn nghệ là một mặt trận, người hoạt động văn hóa, nghệ sĩ là chiến sĩ trên mặt trận ấy, tác phẩm văn nghệ là vũ khí sắc bén trong đấu tranh cách mạng. Nội dung này là sự nhấn mạnh quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong khẳng định vai trò, vị trí của văn hóa, văn nghệ trong sự nghiệp cách mạng, coi mặt trận văn hóa cũng có tầm quan trọng như mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế. Tư tưởng Hồ Chí Minh được hình thành từ những năm 20 thế kỷ XX và tiếp tục được phát triển qua các giai đoạn cách mạng sau này. Ý nghĩa của quan điểm về mặt trận văn hóa, chiến sĩ văn hóa là: “Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị”⁽⁹⁾. “Cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có

nhiệm vụ nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân... Nói tóm tắt là phải đặt lợi ích của kháng chiến, của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết”⁽¹⁰⁾. Đối với mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và tự do của văn nghệ sĩ, Người luôn chỉ rõ: dân tộc bị áp bức thì văn nghệ sĩ cũng mất tự do. Văn nghệ muốn tự do phải tham gia cách mạng...

Ba là, về đạo đức mới, lối sống mới, nếp sống mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, để xây dựng đời sống mới, thì phải xây dựng đạo đức mới, xây dựng lối sống văn minh, nếp sống mới. Trước hết cần “mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH”⁽¹¹⁾ vì “Nêu cao và thực hành Cần, Kiệm, Liêm, Chính tức là nhen lửa cho đời sống mới”⁽¹²⁾. Để xây dựng lối sống mới, cần phải sửa đổi “cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại”. Xây dựng nếp sống mới - nếp sống văn minh là quá trình làm cho lối sống mới dần dần trở thành thói quen; trong đó có sự kế thừa, phát triển những thuần phong mỹ tục, đồng thời cải tạo những phong tục, tập quán cũ, lạc hậu và bổ sung những cái mới, tiến bộ,...

Trong xây dựng nền văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh quan điểm phải giữ gìn và phát huy bản sắc, giá trị văn hóa dân tộc; đồng thời, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Trong tác phẩm “*Lịch sử nước ta*” (năm 1942), Người đặt ra vấn đề quan trọng hàng đầu là: Dân ta phải biết

(8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, t. 4, tr. 7

(9), (10) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, t. 7, tr. 246

(11) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, t. 4, tr. 7

(12) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 128

sử ta. Những ngày đầu mới lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký và công bố Sắc lệnh số 65/SL, ngày 23-11-1945, về bảo tồn cổ tích trên toàn cõi Việt Nam (bao gồm tất cả các di tích đình chùa, đền miếu, cung điện, thành quách, lăng mộ, bia ký, đồ vật, văn bằng, sách vở,...). Theo Người, việc bảo tồn cổ tích là việc rất cần trong công cuộc kiến thiết nước Việt Nam.

Một năm sau ký Sắc lệnh số 65/SL, khi đến dự Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất ở Hà Nội, ngày 24-11-1946, Người nói: “Văn hóa Việt Nam là ảnh hưởng lẫn nhau của văn hóa Đông phương và Tây phương chung đúc lại... Tây phương hay Đông phương có cái gì tốt, ta học lấy để tạo ra một nền văn hóa Việt Nam. Nghĩa là lấy kinh nghiệm tốt của văn hóa xưa và nay, trau dồi cho văn hóa Việt Nam có *tinh thần thuần túy Việt Nam*, để hợp với *tinh thần dân chủ*” và “Phát triển hết cái hay, cái đẹp của dân tộc, tức là ta cùng đi tới chỗ nhân loại”⁽¹³⁾.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định việc kế thừa và phát huy những giá trị tốt đẹp trong truyền thống dân tộc của văn hóa Việt Nam đồng thời với việc không ngừng tự làm phong phú qua việc tiếp thu, tiếp biến có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại. Hai quá trình này cùng diễn ra, làm cho nền văn hóa mới ở Việt Nam vừa mang những đặc trưng phản ánh cốt cách, bản sắc và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam, vừa phù hợp với trình độ văn minh tiên tiến, hiện đại của nhân loại. Hơn nữa, cái hay, cái đẹp của văn hóa dân tộc khi được phát triển, phát huy hết mức sẽ đạt đến tầm cao nhân loại, trở thành giá trị chung của nhân loại.

Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (năm 1951), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ những mục tiêu cơ bản mà cách mạng Việt Nam cần phải đạt được trong lĩnh vực văn hóa: “Phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hóa tiến bộ thế giới, để xây dựng một nền văn hóa Việt Nam có tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng”⁽¹⁴⁾. Đây là quan điểm bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc có chọn lọc của Hồ Chí Minh.

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, ngày 19-9-1954, trên đường từ Việt Bắc về Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh tới Phong Châu kính viếng các Vua Hùng, nói chuyện với đồng bào, chiến sĩ tại đền Giếng, Người căn dặn: “Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”. Câu nói bất hủ của Người khái quát hai phạm trù dựng nước và giữ nước thành một cặp phạm trù tất yếu của lịch sử và văn hóa Việt Nam.

Phát huy, phát triển văn hóa dân tộc phải dựa trên cơ sở giữ gìn, bảo tồn các giá trị văn hóa dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định quan điểm: gốc của văn hóa là dân tộc; không có cái gốc ấy thì không thể tiếp thu được tinh hoa của các nước mà cũng không đóng góp được gì cho văn hóa nhân loại. Người yêu cầu “phát huy vốn cũ quý báu của dân tộc ... và học tập văn hóa tiên tiến của các nước” và Người cũng rất tâm đắc với quan điểm của V.I Lê-nin: Chỉ có những người cách mạng chân chính mới

(13) Hồ Chí Minh: *Về công tác văn hóa văn nghệ*. Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1971, tr. 71

(14) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 40

thu thái được những điều hiểu biết quý báu của các đời trước để lại⁽¹⁵⁾. Người khuyến văn, nghệ sĩ phải chú ý giữ gìn vốn cũ dân tộc, đồng thời phê phán những ai là người Việt Nam nhưng không hiểu biết rõ về lịch sử, đất nước, con người Việt Nam. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú ý đến việc giữ gìn thuần phong mỹ tục vốn là truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Đối với vấn đề lễ hội ở các di tích, năm 1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra ý kiến chỉ đạo có ý nghĩa phương pháp luận: “Nói là khôi phục vốn cũ, thì nên khôi phục cái gì tốt, cái gì không tốt thì loại dần ra ... Cái gì tốt, thì ta nên khôi phục và phát triển, còn cái xấu thì ta phải bỏ đi”⁽¹⁶⁾. Quan điểm này của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho thấy thái độ khoa học, trân trọng tinh hoa thuần phong mỹ tục đối với lễ hội, không phục cổ mà nâng lên cho phù hợp nếp sống mới, văn hóa mới...

Cùng với những tư tưởng sâu sắc về văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là một tấm gương mẫu mực về học tập, bảo tồn vốn cổ, bảo vệ văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Người rất trân trọng, gìn giữ và làm trong sáng tiếng nói dân tộc để nâng tầm văn hóa Việt Nam. Nói chuyện tại Đại hội lần thứ III của Hội Nhà báo Việt Nam (ngày 8-9-1962), Người nhấn mạnh: “Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời và vô cùng quý báu của dân tộc. Chúng ta phải giữ gìn nó, quý trọng nó, làm cho nó phổ biến ngày càng rộng khắp”⁽¹⁷⁾. Người cũng yêu cầu các nhà văn phải chú ý trân trọng và giúp đỡ những sáng tác của quần chúng, vì đó là những viên ngọc quý,...

Như vậy, phát triển nâng tầm văn hóa dân tộc Việt Nam lên ngang tầm thời đại là một tư tưởng vô cùng đẹp đẽ, sâu sắc và cao

rộng của Chủ tịch Hồ Chí Minh với vai trò là người đứng đầu của một quốc gia - dân tộc; hơn thế, là đại diện về tư tưởng, trí tuệ, tinh thần, hồn cốt của quốc gia - dân tộc Việt Nam. Những quan điểm, tư tưởng của Người về văn hóa, phát triển, nâng tầm văn hóa dân tộc không chỉ có ý nghĩa quan trọng trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ, mà còn có giá trị sâu sắc trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Những tư tưởng ấy chính là cơ sở, nền tảng cho Đảng xây dựng đường lối phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong giai đoạn hiện nay với các định hướng cơ bản, như xây dựng hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại; xây dựng môi trường văn hóa thật sự trong sạch, lành mạnh, cải thiện điều kiện thụ hưởng văn hóa của nhân dân; bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam; gắn việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam với việc chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, xây dựng Việt Nam thành địa chỉ hấp dẫn về giao lưu văn hóa quốc tế; tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại phù hợp với thực tiễn Việt Nam, từng bước đưa văn hóa Việt Nam đến với thế giới;...⁽¹⁸⁾. □

(15) Xem: Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, t. 6, tr. 357

(16) Đại học Quốc gia Hà Nội: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1998, tr. 161 - 162

(17) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 465

(18) Xem: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021 t. I, tr. 143 - 147